

Số: 277/TB-BV

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 9 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Thanh Hóa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hóa chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh tại Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 36 Tống Duy Tân - P. Bắc Sơn - Thành phố Sầm Sơn - Tỉnh Thanh Hóa

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Đại diện: Bà Lê Thị Na Chức vụ: Trưởng khoa Dược – VTTBYT

SĐT: 0913.134.228

Địa chỉ email: Khoaduocphcnth@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 36 Tống Duy Tân - P. Bắc Sơn - Thành phố Sầm Sơn - Tỉnh Thanh Hóa

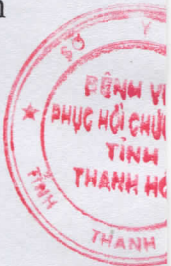
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 06 tháng 9 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 19 tháng 9 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất:



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
I	HOÁ CHẤT, VẬT TƯ DÙNG CHO CÁC MÁY HUYẾT HỌC CELLTAC α; MEK-7300, MEK-8222; MEK-9100, Celltac G. HÃNG NIHON KONDEN			
1	Hoá chất rửa thường dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Độ pH: 7,7 đến 8,3 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Polyoxyethylene nonylphenyl ether và Ethylene glycol monophenyl ether	ml	10.000
2	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học 3 thành phần bạch cầu	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Độ pH: 4 đến 7 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương	ml	500
3	Hóa chất pha loãng dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất pha loãng cho máy phân tích huyết học Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri clorid, Sulfate	ml	126.000
II	HOÁ CHẤT, VẬT TƯ DÙNG CHO MÁY XÉT NGHIỆM SINH HOÁ HUMAN MODEL: HUMALYZE 2000 VÀ 3000; MODEL: KONELAB 20 VÀ 60			
4	Thuốc thử định lượng GOT (aspartate aminotransferase) trong huyết thanh và huyết tương người	Dùng để định lượng GOT (aspartate aminotransferase) trong huyết thanh và huyết tương người. - Thành phần: [BUF] Buffer / Enzyme reagent TRIS buffer (pH 7.9) 100 mmol/l L-aspartate 300 mmol/l LDH ≥ 1.13 kU/l MDH ≥ 0.75 kU/l Sodium azide 0.095 % [SUB] Substrate 2-oxoglutarate 60 mmol/l NADH 0.9 mmol/l	ml	800

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		Sodium azide 0.095 % - Khoảng tuyến tính: lên đến 600 U/l - Độ chính xác: CV (%) (của độ tái lặp): ≤ 3.79		
5	Thuốc thử định lượng GPT (alanine aminotransferase) trong huyết thanh và huyết tương người	Dùng để định lượng GPT (alanine aminotransferase) trong huyết thanh và huyết tương người. - Thành phần: [BUF] Buffer / Enzyme reagent TRIS buffer (pH 7.4) 125 mmol/l L-alanine 625 mmol/l LDH ≥ 1.5 kU/l Sodium azide 0.095 % [SUB] Substrate 2-oxoglutarate 75 mmol/l NADH 0.9 mmol/l Sodium azide 0.095 % - Khoảng tuyến tính: lên đến 500 U/l - Độ chính xác: CV (%) (của độ tái lặp): ≤ 4.3	ml	1.200
III	TEST THỬ NƯỚC TIỂU SỬ DỤNG CHO MÁY PHÂN TÍCH NƯỚC TIỂU COMBILYZER 13 THÔNG SỐ - HUMAN			
6	Test thử dùng cho máy phân tích nước tiểu 13 thông số	Đo các thông số theo thứ tự: Bilirubin (0.6%), Urobikinogen (0.2%), Ketones (5.7%), Ascorbis acid (0.8%), Glucose, Protein(0.1%), Blood, pH, Nitrite, Leu, Specific gravity, Creatinine (4.8%), Microalbumin (2.2%) Que thử không chuyển sang màu sau khi hoàn tất xét nghiệm Không lan màu trong khoảng pH và tỷ trọng nước tiểu Màu khác nhau theo tùy thông số. Đọc kết quả nhanh bằng mắt thường hoặc bằng máy	Test	800

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
IV	HÓA CHẤT DÙNG CHUNG			
7	Sodium Citrat 3,8 %	Sodium Citrat 3,8 %	MI	500

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Cung cấp, lắp đặt tại bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Thanh Hóa.

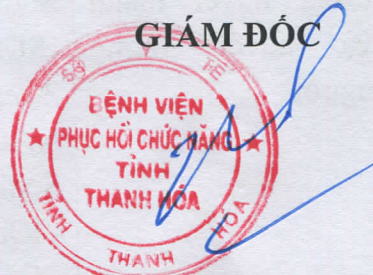
Yêu cầu vận chuyển, cung cấp, lắp đặt bảo quản hóa chất theo quy định của nhà sản xuất và các quy định hiện hành.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tháng 10 năm 2023

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo quy định chung,

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu: KD.



Trịnh Thanh Hải